

NHỮNG YẾU TỐ VĂN HOÁ DÂN TỘC TRONG HỌ TÊN CỦA NGƯỜI NGA

Nguyễn Thị Nhân

Khoa Ngôn ngữ và Văn hoá Nga

Trường Đại học Ngoại ngữ

Đại học Quốc gia Hà Nội

1. Đặt vấn đề

Mối quan hệ biện chứng giữa ngôn ngữ và văn hoá đã được các nhà khoa học của nhiều ngành khoa học bàn đến từ lâu. Trong dạy và học ngoại ngữ, các nhà ngôn ngữ học, các nhà giáo học pháp, người dạy và người học... đều khẳng định vai trò của các kiến thức văn hóa, xã hội, địa lý, lịch sử... trong việc sử dụng một ngoại ngữ như một công cụ giao tiếp. Người ta không thể sử dụng thành thạo một ngoại ngữ khi không hiểu biết những thành tố văn hoá chứa đựng trong ngoại ngữ đó. Vai trò quan trọng của yếu tố văn hóa trong giao tiếp ngôn ngữ đã được giáo sư Trần Ngọc Thêm (1) khẳng định: “Người ta càng ngày càng hiểu rõ rằng, khi thiếu chiều sâu văn hoá, ngoại ngữ chỉ là cái xác không hồn.”

Yếu tố văn hoá của các ngôn ngữ nói chung và của tiếng Nga nói riêng rất phong phú, được chứa đựng và thể hiện ở mọi cấp độ và mọi bình diện ngôn ngữ. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi đề cập đến những nội hàm văn hoá trong tên, họ của người Nga, nguồn gốc và ý nghĩa của tên, họ người Nga.

2. Nội dung

Có thể nói họ tên người gắn liền với lịch sử phát triển của dân tộc. Chúng ta có thể tìm thấy trong tên riêng của mọi người phong

cách sống của dân tộc trong từng thời kỳ cụ thể, đặc điểm xã hội của thời kỳ đó, trình độ dân trí, tín ngưỡng, trí tưởng tượng, ước mơ, hoài bão của con người hay tình cảm thâm kín của họ. Họ, tên của người Nga chứa đựng một phần rất đáng kể nền văn hoá của dân tộc Nga.

Như chúng ta đã biết, họ tên đầy đủ của người Nga gồm ba thành tố được sắp xếp theo trật tự:

Ví dụ:

Tên (<i>Имя</i>)	Phụ danh (<i>Отчество</i>)	Họ (<i>Фамилия</i>)
<i>Сергей</i>	<i>Львович</i>	<i>Пушкин</i>
<i>Александр</i>	<i>Сергеевич</i>	<i>Пушкин</i>
<i>Наталья</i>	<i>Сергеевна</i>	<i>Пушкина</i>

Trong ba thành tố trên, họ là thành tố cố định để phân biệt thành viên của gia tộc này với gia tộc khác. Phụ danh được xác định trước khi đứa trẻ ra đời thể hiện quan hệ giữa cha với con. Tên riêng được đặt khi đứa trẻ ra đời để phân biệt các thành viên của một gia đình, dòng họ.

Tuy nhiên, họ tên đầy đủ của người Nga với ba thành tố như trên không có ngay cùng một lúc mà có lịch sử phát triển lâu dài, được hình thành dần dần gắn liền với những biến cố lịch sử của xã hội Nga.

Trước tiên, chúng ta nói đến tên riêng - thành tố đứng thứ ba nhưng xuất hiện đầu tiên trong họ tên người Nga.

2.1. Lịch sử hình thành và phát triển tên riêng của người Nga

Vào giai đoạn cuối chế độ nguyên thủy và đầu chế độ phong kiến (thế kỷ V), khi quốc gia Nga cổ đại hình thành, người Nga chỉ có tên mà chưa có phụ danh và họ. Vị lãnh chúa đầu tiên của quốc gia Nga Kiev cổ đại cũng chỉ được ghi lại trong biên niên sử với cái tên là lãnh chúa *Kiũ*. Lịch sử hình thành tên riêng của người Nga trải qua ba giai đoạn:

2.1.1. Giai đoạn thứ nhất là giai đoạn trước khi đạo Cơ đốc giáo được đưa vào nước Nga (*Дохристианский этап*)

Lúc đó, tên của người Nga là những từ trong tiếng Nga cổ, gần gũi, gắn bó với người Nga cổ. Bất kỳ một từ nào trong ngôn ngữ Nga cổ cũng có thể được dùng để đặt tên. Tên họ người Nga lúc đó đã bộc lộ sự phong phú của tiếng Nga cổ. Thời đó, tên thường đi liền với biệt danh và tập hợp tên - biệt danh của người Nga cổ rất đa dạng, phong phú diễn tả phong tục và cách sống của con người, tâm hồn, ý nguyện, tình cảm của họ đối với con cái của mình. Người Nga cổ đặt tên cho con mình theo một số quy tắc như sau:

- Tên được đặt theo thứ tự đứa trẻ được sinh ra trong gia đình: *Перерак* (thứ nhất), *Вторак* (thứ hai), *Третьяк* (thứ ba)...

- Đứa trẻ được đặt tên theo màu tóc, màu da, kích thước, đặc điểm bề ngoài: *Черныш* (da ngăm đen), *Беляк* (da trắng), *Рыжов* (tóc hung), *Кудряш* (tóc quăn), *Мал* (nhỏ bé)...

- Tên được đặt theo tính cách, phẩm chất mà bố mẹ nhận thấy hoặc mong muốn đứa trẻ sẽ có: *Добр* (đôn hậu), *Храбр* (dũng cảm) *Горд* (kiêu hãnh), *Умник* (thông minh), *Битгак* (hiếu động) . . .

- Tên được đặt theo tình huống hoặc thời điểm mà đứa trẻ ra đời: *Ждан* (đứa con mong mãi mới được), *Суббота* (đứa trẻ sinh ra vào ngày thứ bảy), *Допора* (đứa trẻ sinh ra trên đường)...

Người Nga cổ cho rằng những cái tên đẹp sẽ làm cho ma quỷ và các vị thần ác chú ý đến đứa trẻ và làm hại chúng. Vì thế họ đặt cho con mình những cái tên “xấu xí”, giả dối là tên gọi của cái đồ vật, tên cái loài cây, rau, quả, tên các loài động vật, loài cá... như *Трава* (cỏ) *Ветка* (cành cây), *Сом* (cá trê), *Капустка* (bắp cải)... Trong dân gian còn tồn tại một phong tục: để đánh lừa các thế lực tà ác, người cha hoặc chú mang đứa bé ra khỏi nhà, một lát sau lại mang đứa bé quay về, vừa đi vừa nói như là đã bỏ đứa con của mình và mang về một đứa bé khác với cái tên khác như *Найден* (đứa bé nhặt được), *Ненаш* (không phải con mình)... Người ta tin rằng làm như vậy thì các vị thần ác sẽ không bắt đứa bé đi nữa và chúng sẽ lớn lên yên ổn.

2.1.2 Giai đoạn đạo Cơ đốc giáo đã xâm nhập vào nước Nga (từ thế kỷ thứ X)

Đứa trẻ sinh ra thường được làm lễ rửa tội và lễ đặt tên ở nhà thờ theo tên của các vị thánh của Đạo Cơ đốc giáo, được bắt nguồn từ nhiều thứ ngôn ngữ khác nhau như Hy Lạp, Do Thái, Châu Âu cổ, Latinh... Điều này giải thích tại sao tên người Nga phần lớn có nguồn gốc từ tiếng nước ngoài. Tiếp đó, tên được đặt theo lịch của nhà thờ. Những đứa trẻ sinh cùng ngày thường được đặt tên giống nhau như: *Ефим, Иероним* ... Thời gian này người Nga thường có hai tên: một tên được đặt ở nhà thờ và một tên thông dụng được dùng hàng ngày. Trong việc đặt tên người Nga trong giai đoạn này thể hiện cuộc đấu tranh của đạo Cơ đốc giáo với đạo Đa thần giáo. Người Nga cổ mang những cái tên thông dụng vì họ không thể từ bỏ được đạo Đa thần giáo đã có từ lâu đời mà đạo Cơ đốc giáo đang muốn loại bỏ. Ngay cả những nhà giàu có, các lãnh chúa, bên cạnh tên được đặt ở nhà thờ còn được gọi bằng tên hoặc biệt danh căn cứ vào chiến công hoặc những nét nổi bật của họ. Trong biên niên sử còn lưu danh một số lãnh chúa của quốc gia Nga cổ như:

- Lãnh chúa *Владимир* - người đưa Cơ đốc giáo vào Nga - sau này được phong thánh có biệt danh là *Красное солнышко* (mặt trời hồng)
- Lãnh chúa *Ярославъ* (978-1054) được gọi là *Ярославъ Мудрый* (thông minh) vì là một người học rộng, đọc nhiều, hiểu biết nhiều.
- Lãnh chúa *Юрий* (1090-1157 - người sáng lập ra thành phố *Матxcова*) được gọi là *Юрий Долгорукий* (tay dài) vì là một vị tướng tài, thu phục được nhiều vùng đất xa xôi.
- Lãnh chúa *Александр Ярославич* được gọi là *Александр Невский* vì tài chỉ huy thao lược trong trận thắng quân Thụy Điển trên bờ sông *Neva*.
- *Иван IV* - Nga hoàng đầu tiên của quốc gia Nga pháp quyền - là một nhà quân sự có tài, một nhà ngoại giao khôn khéo nhưng được gọi là *Иван Грозный* (độc tài) vì ông là một kẻ độc tài, quyết đoán, không khoan nhượng.

2.1.3. Giai đoạn này bắt đầu sau CM XHCN tháng Mười Nga vĩ đại

Thành quả to lớn của cuộc cách mạng không chỉ làm thay đổi cơ bản thể chế xã hội, bộ mặt của đất nước mà còn thổi một làn gió mới vào nếp sống, nếp suy nghĩ của con người thể hiện rõ trong việc đặt tên con cái. Những năm đầu tiên sau Cách mạng tháng Mười người ta còn dùng những tên cũ nhưng sau chiến tranh Vệ quốc thì mọi việc đã thay đổi hẳn. Cùng với việc không tổ chức cưới ở nhà thờ người ta bắt đầu sử dụng những cái tên mang tinh thần cách mạng và khí thế của cuộc sống mới như: *Заря* (rạng đông); *Идея* (lý tưởng); *Пионерский* (thiếu niên tiên phong); *Искра* (tia chớp); *Электрификация* (điện khí hoá); *Тракторина* (máy cày)... Điều thú vị là sau năm 1917, xu hướng sử dụng tên ghép trở nên phổ biến. Ví dụ như *Владлен* (tên nam) và *Владлена* (tên nữ) là tên ghép từ họ tên của Lênin: *Владимир Ленин*; *Марэн* là tên ghép từ tên của Mác và Ăngghen: *Маркс Энгельс*; *Исталина* là tên ghép từ họ tên của Xtalin: *Иосиф Сталин*; *Гертруд* (tên dành cho nam) và *Гертруда* (tên dành cho nữ) là tên ghép từ hai từ: *герой* hoặc *героиня труда* (Anh hùng Lao động).

Trong thập niên gần đây từ khi Liên Xô tan rã, chính sách “mở cửa”, xu hướng “toàn cầu hoá” ảnh hưởng rất lớn đến đời sống kinh tế - chính trị của nước Nga kéo theo sự thay đổi trong tiềm thức, lối sống của các tầng lớp người Nga. Hiện tượng tên ghép trở nên phổ biến ở những đứa trẻ có bố hoặc mẹ là người Nga kết hôn với người nước ngoài. Người ta thường ghép tên nước của bố và mẹ thành tên con, ghép tên bố và tên mẹ, ghép tên hai thành phố nơi bố và mẹ sinh ra... Tuy nhiên phần đông vẫn là những tên Nga thuần chất, mang tính cách Nga, mang nét văn hoá của dân tộc Nga.

2.2. Nguồn gốc của phụ danh

Khoảng đầu thế kỷ X trong tầng lớp quý tộc phong kiến, lãnh chúa xuất hiện cách gọi tên theo bố. Đó là phụ danh. Phụ danh được cấu tạo trực tiếp từ tên riêng của bố nhờ các phụ tố - *ич-* ; - *ович-* ; *евич-* cho con trai và - *ична-* ; - *овна-* ; - *евна-* cho con gái. Cách cấu tạo phụ danh dựa trên nguyên tắc cấu tạo từ của tiếng Nga. Trong tiếng Nga phụ tố - *ич-* ; - *ович-* ; *евич-* khi kết hợp với danh từ thì mang nét nghĩa “của ai đó, của con gì đó”. Ví dụ: *князь* (lãnh chúa) - *княжик*

(con trai của lãnh chúa); *царь* (Nga hoàng) - *царевич* (con trai của Nga hoàng); *голубь* (chim bồ câu) - *голубич* (con của chim bồ câu)...

Ban đầu những phụ tố cấu tạo phụ danh này cũng phân chia đẳng cấp. Phụ tố *-ич-*; *-евич-* được dùng để cấu tạo phụ danh cho lãnh chúa, quý tộc. Còn địa chủ, thương gia có trong phụ danh của mình phụ tố *-ов-*; *-ев-*. Lúc đó dân thường chưa có phụ danh. Chỉ đến khi xã hội không còn giai cấp thì phụ danh mới được sử dụng rộng rãi trong mọi tầng lớp người Nga. Người Nga rất tự hào về phụ danh của mình bởi lúc nào họ cũng được mang tên của bố - người đã tạo nên mình - trong tên của họ. Nhìn vào họ tên người Nga, người ta có thể biết ngay ai là con gái hoặc con trai của ai. Đây cũng là nét đặc biệt trong tên họ của người Nga. Cho đến ngày nay, một trong những cách xưng hô lịch sự, trang trọng mà thông dụng nhất khi tiếp xúc với người Nga là gọi tên riêng và phụ danh của người đó.

2.3. Lịch sử hình thành và phát triển họ của người Nga

Họ của người Nga xuất hiện muộn hơn phụ danh. Trong cuốn sách "*Имя и Отчество*" (*Tên và phụ danh*) tác giả V. A. Nhicônốp (B.A. Никонов) đã viết: "Ở nước Nga, các lãnh chúa, quý tộc có họ trong thành phần tên riêng của mình từ thế kỷ XIV đến giữa thế kỷ XVI, địa chủ có họ từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XVII, thị dân và thương gia mãi đến đầu thế kỷ XIX mới mang họ, còn dân chúng đến giữa thế kỷ XIX còn chưa có họ."

Sự xuất hiện và sử dụng họ của người Nga có liên quan chặt chẽ đến sự phát triển của nền kinh tế và xã hội Nga. Tầng lớp quý tộc, địa chủ, nhà giàu khi về già muốn để lại gia tài, đất đai, nhà cửa cho con cháu, vì thế sinh ra quyền thừa kế tài sản kéo theo quyền thừa kế tên gọi, do đó họ ra đời và ngày càng trở nên phổ biến. Khi chế độ nông nô bị bãi bỏ, hàng triệu nông nô không có họ, những người này liền lấy họ của địa chủ làm họ của mình. Chiến tranh thế giới lần thứ nhất và cuộc chiến tranh Nga- Nhật (1904-1905) đã cuốn hút hàng triệu nông dân vào lính, trong số đó có hàng vạn người không có họ. Vì cần phải lập danh sách số lính mới đó nên sĩ quan tuyển quân liền đặt họ cho lính theo tên bố, thậm chí theo đặc điểm bề ngoài mà họ nhận thấy như *Рыжов* (tóc hoe), *Носов* (mũi to), *Белов* (tóc bạch kim) hoặc *Новиков* (lính mới)...

Trong tiếng Nga, họ được cấu tạo từ tên riêng, biệt danh, phụ danh, từ các hình thái tên gọi rút gọn hoặc âu yếm. Trên cơ sở nguồn gốc hình thành họ, các nhà khoa học nghiên cứu họ tên người (учёные - антропонимисты) đã chia họ của người Nga thành năm nhóm:

2.3.1. Nhóm 1 bao gồm những dòng họ được cấu tạo từ tên riêng đặt theo dòng Cơ đốc giáo. Vì vậy, những dòng họ này thường có nguồn gốc từ tiếng nước ngoài. Một trong những dòng họ phổ biến nhất của nhóm này là dòng họ Петров, tên tuổi của dòng họ này còn được lưu giữ trong nhiều tài liệu, là một trong những dòng họ Nga cổ nhất, nổi tiếng từ thế kỷ XVI, là một trong mười dòng họ đông đảo nhất ở nước Nga thời bấy giờ.

2.3.2. Nhóm 2 bao gồm những dòng họ được cấu tạo từ tên riêng, hoặc biệt danh, khi nhà thờ chưa tồn tại ở nước Nga cổ. Khi đạo Cơ đốc giáo thâm nhập vào nước Nga và trở thành quốc giáo, nhà thờ Cơ đốc giáo đặt ra nhiều nghi lễ, trong đó có lễ rửa tội và đặt tên. Tuy nhiên, ngoài tên thánh được đặt ở nhà thờ, người Nga còn có tên thông dụng tuy không chính thức nhưng lại được dùng rất rộng rãi ở trong gia đình, xã hội. Mặc dù sau này, cuối thế kỷ XVII, nhà thờ đã cấm dùng tên biệt danh nhằm triệt tiêu các phong tục tập quán của người Nga cổ theo đa thần giáo nhưng người Nga không thể từ bỏ được tín ngưỡng của mình và sức sống mãnh liệt của những phong tục tập quán Nga vẫn được thể hiện ở chỗ những dòng họ được cấu tạo từ tên riêng không chính thức, biệt danh chiếm một số lượng đáng kể. Điều đó chứng tỏ rằng nền văn hoá của đông đảo quần chúng có sức mạnh to lớn, lâu bền.

2.3.3. Nhóm 3 gồm những dòng họ được cấu tạo từ nghề nghiệp của ông cha như: *Бондарчуки; Ковали; Черепенниковы...* Thời bấy giờ, phần lớn dân chúng ở nước Nga cổ là nông dân, vì thế những thợ thủ công lành nghề rất được trọng dụng và kính trọng. Con cháu của họ lấy nghề nghiệp đó để cấu tạo thành họ của mình. Sau này, có những trường hợp con cháu không kế tục nghề nghiệp của ông cha nữa nhưng vẫn rất tự hào mang những họ ấy.

2.3.4. Nhóm 4 gồm những dòng họ được cấu tạo từ tên địa danh: tên thành phố, tên làng, tên sông, tên núi..., nơi tổ tiên, ông bà sinh ra, nhờ một số phụ tố như: *-тин-*; *-ов-* ; *-ев-...* Chúng ta gặp không

ít những dòng họ như *Костраминин; Московичин; Боровитин; Мещеряков; Новгородцев...* được cấu tạo từ các tên địa danh.

2.3.5. Nhóm 5 gồm họ của con cháu những tu sĩ chính giáo (прославное духовенство). Dòng tu sĩ chính giáo là nhóm người mang tính xã hội duy nhất ở Nga dùng tên giả thay cho cái tên họ đã có ở các trường dòng. Khi các tu sĩ được phép kết hôn thì con cái của họ sẽ mang họ từ những tên giả đó và lưu truyền nó cho các thế hệ sau. Họ của những tu sĩ chính giáo vô cùng phong phú và đa dạng, có thể được cấu tạo từ tên địa danh, tên các vị thánh, tên gọi của các ngày lễ thánh, tên của các con vật hoặc cây cỏ... Nhiều khi họ được đặt ra để phân biệt hành vi, phẩm chất đạo đức của con người. Ví dụ như họ *Покровский* gắn liền với ngày lễ thánh *Покрова Пресвятой Богородины* được lưu truyền từ giữa thế kỷ XVIII. Ngày lễ này được tổ chức vô cùng trang trọng và tung bừng ở nước Nga cổ. Trên lễ đài là những học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập. Những cha cố ở nhà thờ *Покрова Пресвятой Богородины* được mang họ này. Con cái của họ có khả năng học cao. Vì vậy, ngay từ cuối thế kỷ XVIII, trong số các nhà hoạt động nổi tiếng của quốc gia Nga, các nhà bác học, nhà văn chúng ta gặp rất nhiều thành viên mang họ này.

3. Kết luận

Như vậy, quá trình hình thành họ tên người Nga là một quá trình lâu dài, gắn liền với những biến cố lịch sử, chính trị, kinh tế, tôn giáo của nhà nước Nga, của nhân dân Nga. Họ tên người Nga chứa đựng trong mình một nội hàm văn hoá bao gồm những phong tục tập quán của dân tộc Nga, diễn đạt tư tưởng, tình cảm, tín ngưỡng, niềm khát vọng, mơ ước của con người vươn tới những điều cao đẹp trong cuộc sống. Ngoài ra, họ tên người Nga còn thể hiện được nét đặc biệt trong tiếng Nga, đó là sự phong phú, biểu cảm, khả năng cấu tạo từ kỳ diệu của ngôn ngữ Nga. Sự hiểu biết nguồn gốc, họ tên người Nga không những giúp chúng ta có những thông tin thú vị về nền văn hoá của dân tộc Nga mà còn rất có ích cho những người đang nghiên cứu tiếng Nga với mục đích nắm được tiếng Nga như một công cụ giao tiếp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1 Trần Ngọc Thêm, *Đi tìm ngôn ngữ của văn hoá và đặc trưng văn hoá của ngôn ngữ. Kỹ yếu Việt nam- Những vấn đề ngôn ngữ và văn hoá*, Hà Nội 1993.
- 2 Бондалетов В. Д., *Русская ономастика*.
- 3 В. Максимов, Е. Кулигина, *"Мир имён и названия"*, 1988.
- 4 Ганжина И. М., *Словарь современных русских фамилий*.
- 5 Тупиков Н. М., *Словарь древнерусских личных собственных имён*.
- 6 Петровский Н. А., *Словарь русских личных имён*.